

PHỤ LỤC SỐ 05
BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT MỖ
VINAFOOD1

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 25/VNF1FLOUR-HĐQT

Hà Nội, ngày 17 tháng 04 năm 2024

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT
(Năm 2023)

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà nội.

- Tên công ty niêm yết: CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT MỖ VINAFOOD 1.
- Địa chỉ trụ sở chính: 94 Lương Yên, phường Bạch Đằng, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội
- Điện thoại: 84.2462782448 Fax: Email:
- Vốn điều lệ: 242.000.000.000 đồng
- Mã chứng khoán: BMV

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 được tổ chức vào ngày 28/4/2023, đã thông qua Nghị quyết sau:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	Nghị quyết	28/4/2023	Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2023):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/ không còn là thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
-----	-----------------	---------	--	--------------------------	-------------------	-------------------------

1	Ông Phạm Văn Sơn	Chủ tịch		7/7	100%	
2	Ông Phùng Thanh Long	Thành viên		7/7	100%	
3	Ông Lưu Anh Tuấn	Thành viên	28/4	2/7	29%	Thôi giữ chức TV HĐQT
4	Bà Lê Thị Thuyên	Thành viên	28/4	5/7	71%	Bỏ nhiệm TV HĐQT

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

2.1. Phương pháp giám sát:

2.2. Kết quả giám sát:

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2023)

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/QĐ-VNF1FLOUR-HĐQT	03/01/2023	Quyết định miễn nhiệm cán bộ
2	14/NQ-VNF1FLOUR-HĐQT	10/02/2023	Nghị quyết Phê duyệt hạn mức tín dụng giữa Công ty với Ngân hàng TMCP Ngoại thương VN – CN Nam Hà Nội
3	15/NQ-VNF1FLOUR-HĐQT	14/02/2023	Nghị quyết Triển khai biên bản họp HĐQT ngày 14/2/2023
4	16/NQ-VNF1FLOUR-HĐQT	15/02/2023	Nghị quyết Triển khai tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023
5	25/NQ-VNF1FLOUR-HĐQT	01/3/2023	Nghị quyết ký hợp đồng nguyên tắc với Công ty cổ phần Acecook Việt Nam
6	27/QĐ-VNF1FLOUR-TCHC	04/3/2023	Quyết định cử cán bộ đi dự hội thảo nước ngoài
7	33/NQ-VNF1FLOUR-HĐQT	29/3/2023	Nghị quyết phê duyệt dự án Đầu tư xây dựng hệ thống trộn bột mì Thành phẩm
8	34/QĐ-VNF1FLOUR-HĐQT	29/3/2023	Quyết định phê duyệt dự án Đầu tư xây dựng hệ thống trộn bột mì Thành phẩm
9	42/NQ-VNF1FLOUR-HĐQT	28/4/2023	Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

10	43/QĐ-VNF1FLOUR-HĐQT	28/4/2023	Quyết định miễn nhiệm Thành viên HĐQT
11	44/QĐ-VNF1FLOUR-HĐQT	28/4/2023	Quyết định miễn nhiệm Thành viên BKS
12	45/QĐ-VNF1FLOUR-HĐQT	28/4/2023	Quyết định bổ nhiệm Thành viên HĐQT
13	46/QĐ-VNF1FLOUR-HĐQT	28/4/2023	Quyết định bổ nhiệm Thành viên BKS
14	54/NQ-VNF1FLOUR-HĐQT	19/5/2023	Nghị quyết Triển khai biên bản họp ngày 19/5/2023
15	55/NQ-VNF1FLOUR-HĐQT	19/5/2023	Nghị quyết phê duyệt hạn mức giữa Công ty với ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển VN – CN Tây Hồ
16	56/QĐ-VNF1FLOUR-HĐQT	19/5/2023	Quyết định phân công nhiệm vụ Thành viên HĐQT
17	65/NQ-VNF1FLOUR-HĐQT	20/6/2023	Nghị quyết phê duyệt lựa chọn đơn vị kiểm toán soát xét báo cáo tài chính giữa niên độ năm 2023
18	86/NQ-VNF1FLOUR-HĐQT	01/8/2023	Nghị quyết ký hợp đồng mua bán với Công ty cổ phần Khải Minh KMG
19	103/NQ-VNF1FLOUR-HĐQT	09/10/2023	Nghị quyết phê duyệt hạn mức tín dụng giữa Công ty với Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Chi nhánh Ba Đình
20	105/NQ-VNF1FLOUR-HĐQT	12/10/2023	Nghị quyết phê duyệt ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền nhận cổ tức bằng tiền theo phương án phân phối lợi nhuận của Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2023 Công ty cổ phần Bột mì Vinafood 1
21	115/NQ-VNF1FLOUR-HĐQT	10/11/2023	Nghị quyết triển khai Biên bản họp Hội đồng quản trị Công ty ngày 10/11/2023
22	117/QĐ-VNF1FLOUR-HĐQT	15/11/2023	Quyết định về việc bổ nhiệm cán bộ quản lý Công ty cổ phần Bột mì Vinafood 1
23	136/NQ-VNF1FLOUR-HĐQT	27/12/2023	Nghị quyết ký Hợp đồng nguyên tắc với khách hàng

III. Ban kiểm soát (Báo cáo năm 2023):

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/ không còn là thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Nguyễn Thị Hiếu	Trưởng ban		06/06	100%	
2	Bùi Thị Thu Hương	Thành viên		03/06	50%	Đi công tác
3	Nguyễn Thị Thu Hoàn	Thành viên	28/4	03/06	50%	Đi công tác
4	Lê Thị Thuyên	Thành viên	28/4			

Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc Công ty, bộ máy điều hành và cổ đông:

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty và Quy chế Quản trị của Công ty cổ phần Bột mì Vinafood 1, Hội đồng quản trị Công ty đã thực hiện việc kiểm tra giám sát hoạt động của Giám đốc và Ban điều hành trong việc điều hành sản xuất kinh doanh và triển khai các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị trong năm 2023.

2.1. Phương pháp giám sát:

Hội đồng quản trị thường xuyên trao đổi trực tiếp trong các cuộc họp, liên lạc điện thoại, trao đổi qua phần mềm skype, thư điện tử về tình hình triển khai và thực hiện chiến lược, kế hoạch kinh doanh và việc triển khai các Nghị quyết của Hội đồng quản trị.

Kiểm tra hoạt động, tình hình tài chính của Công ty. Kiểm tra, kiểm soát các quy trình trọng yếu nhằm phát hiện kịp thời những rủi ro, đề từ đó đề xuất những kiến nghị, giải pháp phù hợp đến Hội đồng quản trị, Ban Lãnh đạo Công ty.

Xem xét các Báo cáo tài chính quý, năm nhằm đánh giá tính trung thực, hợp lý, chính xác các số liệu. Đồng thời xem xét kết quả kiểm toán độc lập nhằm đánh giá ảnh hưởng, các sai sót kế toán, kiểm toán trọng yếu đến báo cáo tài chính, giám sát Ban lãnh đạo trong việc thực thi những kiến nghị của kiểm toán đưa ra.

2.2. Kết quả giám sát:

Theo đánh giá của Hội đồng quản trị, Giám đốc và Bộ máy điều hành đã nỗ lực, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao trong năm 2023, tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành, quy chế hoạt động của Công ty. Hệ thống tổ chức, kiểm soát và quản lý Công ty được duy trì tốt. Trong tình hình kinh tế khó khăn chung, Ban điều hành luôn duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh, thu được lợi nhuận, đảm bảo đời sống tập thể cán bộ công nhân viên.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

Trong năm 2023 Ban Kiểm soát đã tham dự 7 phiên họp thường kỳ Hội đồng quản trị

liên quan tới các vấn đề quan trọng của Công ty.

Các cuộc họp có thư ký ghi chép nội dung vào sổ biên bản và ban hành Nghị quyết theo quy định. Ban Kiểm soát xác nhận các cuộc họp đều được tiến hành đúng Điều lệ, Quy chế của Công ty. Các Nghị quyết đều được sự đồng thuận của các thành viên, có tính thực tiễn, tuân thủ đúng quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và được Ban Điều hành tổ chức triển khai nghiêm túc. Các chủ trương đưa ra có tính khả thi và được triển khai, góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

Ban Kiểm Soát phối hợp giám sát việc thực hiện nghị quyết của Hội đồng quản trị, Ban điều hành đã triển khai các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị Công ty đã đề ra, xây dựng chi tiết kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 và triển khai thực hiện.

Các Quyết định của Ban giám đốc Công ty hợp lệ, hợp pháp, đúng thẩm quyền và kịp thời. Những công việc vượt thẩm quyền của Ban giám đốc được trình Hội đồng quản trị phê duyệt bằng Nghị quyết.

Ban kiểm soát phối hợp hoạt động với Tổ chức bộ máy bao gồm: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban điều hành, các phòng nghiệp vụ .

4. Hoạt động khác của BKS (nếu có):

Ngoài ra, Ban kiểm soát thường xuyên thực hiện các phiên họp định kỳ theo quý, tổ chức họp bất thường theo yêu cầu, trao đổi công việc qua các phương tiện email, điện thoại để hoạt động được liên tục, kịp thời, đạt hiệu quả cao.

IV. Đào tạo về quản trị Công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị Công ty mà các Thành viên HĐQT, Thành viên BKS, Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký Công ty đã tham gia theo quy định về quản trị Công ty:

V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán (Báo cáo năm 2023) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty

STT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm BD là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
1.	Tổng công ty Lương thực miền Bắc		Công ty mẹ	0100102608 Ngày cấp 16/5/1998		04/01/2017		
2.	Phạm Văn Sơn		Chủ tịch HĐQT	141309474				
2.1.	Phạm Viết Sử		Bố đẻ	Đã chết			30/12/2023	
2.2.	Vũ Thị Xuân		Mẹ đẻ					
2.3.	Đoàn Thị Sâm		Vợ	141626360				
2.4.	Phạm Khánh Linh		Con đẻ	142857751				
2.5.	Phạm Quốc Đạt		Con đẻ	030201003398				
2.6.	Phạm Thị Thủy		Em gái	141733473				
2.7.	Phạm Thị Thúy		Em gái	030180001123				
3.	Phùng Thanh Long		TV HĐQT kiêm Giám đốc Công ty	001076004105				

STT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm BD là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
3.1.	Phùng Quốc Tuấn		Bố đẻ	011706069				
3.2.	Trần Thị Quỳnh Chi		Vợ	001176001130				
3.3.	Phùng Phương Anh		Con đẻ	001303028129				
3.4.	Phùng Linh Anh		Con đẻ	C1535818				
3.5.	Phùng Tuấn Minh		Con đẻ	C4029949				
3.6.	Phùng Hải Nam		Em trai	001084021128				
4.	Lê Thị Thuyên		Thành viên HĐQT	040179024015		28/4/23		
4.1.	Lê Hữu Nam		Bố đẻ	040045003137				
4.2.	Nguyễn Thị Tiến		Mẹ đẻ	040152014104				
4.3.	Vũ Hữu Nghĩa		Chồng	036081000311				
4.4.	Vũ Ngân Hà		Con đẻ					
4.5.	Vũ An Bình		Con đẻ					
4.6.	Vũ Hữu Tiến Dũng		Con đẻ					
4.7.	Lê Hữu Thiêm		Anh trai	040076002759				

STT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm BD là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
4.8.	Lê Thị Ngân		Em gái	040185034265				
5.	Phạm Bình Nguyên		Phó Giám đốc Công ty	013156372				
5.1.	Nguyễn Thu Phương		Vợ	013654763				
5.2.	Phạm Nguyên Hạnh		Con đẻ	022302000150				
5.3.	Phạm Phương Nhi		Con đẻ	C7532105				
5.4.	Phạm Văn Sung		Bố đẻ	125348780				
5.5.	Nguyễn Thị Đoàn		Mẹ đẻ	125348779				
5.6.	Phạm Anh Văn		Em ruột	125453189				
5.7.	Phạm Thanh Bằng		Em ruột	027074000396				
5.8.	Phạm Công Chức		Em ruột	013001652				
6.	Nguyễn Đại Quyền		Phó Giám đốc Công ty	182157672			01/12/2023	
6.1.	Nguyễn Đại Thương		Đã chết					
6.2.	Trần Thị Hương		Đã chết					
6.3.	Nguyễn Thị Kim Lộc		Vợ					
6.4.	Nguyễn Thu Trang		Con gái					

01
 CC
 CC
 B
 IN
 4 1

STT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm BD là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
6.5.	Nguyễn Hương Trang		Con gái					
6.6.	Nguyễn Đại Dương		Con trai					
7.	Trần Đức Thắng		Phó Giám đốc Công ty	031072008682		15/11/2023		
7.1.	Trần Đức Bình		Bố đẻ	Đã chết				
7.2.	Nguyễn Thị Gái		Mẹ đẻ	031148001362				
7.3.	Trần Đức Anh		Con đẻ	031204000321				
7.4.	Trần Đức An		Con đẻ	031204000323				
7.5.	Trần Đức Sinh		Anh trai	031006885				
7.6.	Trần Đức Bình		Bố đẻ					
8.	Lê Đình Hiệp		Kế toán trưởng	040071036354				
8.1.	Lê Đình Đức		Cha (đã chết)					
8.2.	Hoàng Thị Hồ		Mẹ đẻ	180048093				
8.3.	Trịnh Thị Thanh		Vợ	040180000355				
8.4.	Lê Trịnh Mai Trang		Con gái	040304000401				
8.5.	Lê Đình Hào		Con trai					
8.6.	Lê Trịnh Mai Anh		Con gái	001318042460				

STT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm BD là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
8.7.	Lê Thị Hồng Lam		Chị gái	181409381				
8.8.	Lê Thị Thanh Giang		Chị gái	181492657				
8.9.	Lê Thị Minh Hiền		Em gái	181861062				
8.10.	Lê Đình Hoan		Em trai	182069992				
9.	Nguyễn Thị Hiểu		Trưởng ban kiểm soát	034174008857				
9.1.	Nguyễn Văn Lợi		Cha đẻ (đã chết)					
9.2.	Vũ Thị Choát		Mẹ đẻ	SN 1935				
9.3.	Ngô Bá Hưng		Chồng	031074007390				
9.4.	Ngô Thị Hoàng Anh		Con đẻ	031301000841				
9.5.	Ngô Phương Anh		Con đẻ					
9.6.	Nguyễn Duy Hiện		Anh Trai (đã chết)					
9.7.	Nguyễn Hoàng Hanh		Anh trai	034071002750				
9.8.	Nguyễn Thị Hiền		Chị gái	150026753				
9.9.	Nguyễn Thị Thảo		Chị gái	370657111				
9.10.	Nguyễn Thị Hậu		Chị gái	034165002047				
9.11.	Nguyễn Thị Hằng		Chị gái	151999290				

11/2.2.2014

STT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm BD là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
10.	Bùi Thị Thu Hương		Thành viên Ban kiểm soát	013241266				
10.1.	Vũ Quốc Hưng		Chồng	013241265				
10.2.	Vũ Hương Thảo		Con gái					
10.3.	Vũ Quỳnh Chi		Con gái					
10.4.	Bùi Gia Diễm		Bố đẻ	013581120				
10.5.	Vũ Thị Ngọc		Mẹ đẻ	013581121				
10.6.	Bùi Thị Thu Hà		Chị gái	024174000154				
10.7.	Bùi Thị Thu Hiền		Chị gái	024176000521				
11.	Nguyễn Thị Thu Hoàn		Thành viên Ban kiểm soát	031181015834		28/4/23		
11.1.	Nguyễn Quang Huy		Chồng	031081009426				
11.2.	Nguyễn Thị Minh Phương		Con gái					
11.3.	Nguyễn Quang Anh		Con trai					
11.4.	Nguyễn Văn Thủy		Bố đẻ	031058001436				

T.C.T

STT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm BD là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
11.5.	Phạm Thị Soạn		Mẹ đẻ	031160002726				
11.6.	Nguyễn Xuân Chung		Em trai	031082017387				
11.7.	Nguyễn Xuân Trọng		Em trai	031088022016				

Ghi chú/Note: Số Giấy NSH: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH.*



2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ

ST T	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch	Ghi chú

Ghi chú/Note: Số Giấy NSH: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/ NSH*:*

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch	Ghi chú

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo).

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành.

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc điều hành.

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng/năm)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú

1	Tên người nội bộ							
2	Tên người có liên quan của người nội bộ							
	...							

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác

SG



Phạm Văn Sơn